TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC B – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 22 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn là bà **Tống Minh T**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn S, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 thuộc Văn phòng luật sư Đ – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Tầng A, số B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn là ông **Trần Văn T**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: thôn S, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 71 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tống Minh T và ông Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Tống Minh T và ông Trần Văn T.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận thống nhất giao hai con chung tên Trần Thiên P, sinh ngày 01/10/2017 và Trần Thiên N, sinh ngày 18/8/2023 cho bà Tống Minh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

- Về cấp dưỡng: Ông Trần Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Trần Thiên P, sinh ngày 01/10/2017 và Trần Thiên N, sinh ngày 18/8/2023 mỗi tháng với số tiền 3.000.000đồng/tháng/cháu, tổng cộng là 6.000.000đồng/tháng/hai cháu, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả hết số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Tống Minh T nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng theo quy định của pháp luật, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001603 ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Tống Minh T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực B – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã N, huyện Đ số 35/2017, ngày 30/5/2017 (nay là UBND xã T);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương